

Bản án số: **121/2024/HS-ST**

Ngày **16** tháng **12** năm **2024**

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tấn Bôn

2. Bà Nguyễn Thị Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 ngày 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2024/TLST-HS ngày 14/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Đình S; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 01/3/2002, tại: thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 63 phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Đình S (sinh năm 1970) và bà Phùng Thị Hoa M(SN 1977), Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 31/7/2024 và chuyển qua tạm giam từ ngày 09/8/2024, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đình Quốc A, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 30/3/1994, tại: tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ 33 phường Hoà Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Con ông Đình Khắc H (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị Th (sinh năm 1970). Gia đình có 02 con A em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Nguyễn Thị Thu Thơ (sinh năm 1992), có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự Không.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 31/7/2024 và chuyển qua tạm giam từ ngày 09/8/2024, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Công ty TNHH TMDV Tài chính Thắng Lợi; Trụ sở: Đường D54 Trịnh Hoài Đức, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Quang Cường - Chức vụ: Giám đốc. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 30/7/2024, thông qua ứng dụng Telegram trên điện thoại di động hiệu Redmi S2, Huỳnh Đình S nhận tin nhắn từ một thanh niên (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá thì S đồng ý bán và hẹn sẽ giao ma túy tại khu vực cầu Đỏ, đoạn thuộc xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Khoảng 11 giờ ngày 31/7/2024, S vào ứng dụng Telegram tìm nguồn để mua ma túy thì thấy tài khoản (không nhớ tên) đăng nội dung: “*ai cần đồ thì liên hệ*” nên S gọi vào tài khoản này thì gặp một thanh niên (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá. Người này hướng dẫn S đến ngã tư đường Thanh Vinh 10 - Đặng Chất, thuộc phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để nhận ma túy. Sau đó, S vào tài khoản facebook của mình tên “Nhân Hí” nhắn tin qua ứng dụng messenger tên “Quoc A” của Đinh Quốc A rủ Quốc A sử dụng ma túy, S nói Quốc A chạy xe qua chở S đi mua ma túy về để sử dụng thì Quốc A đồng ý. Quốc A điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 43G1-314.09 chở S đến khu vực gần ngã tư đường Thanh Vinh 10 - Đặng Chất thì S nói Quốc A đứng chờ, còn S đến góc ngã tư đường Thanh Vinh 10 - Đặng Chất lấy 02 gói ma túy ở dưới gốc cây, trong đó gồm 01 gói kích thước (3x3,5)cm có viền màu đỏ, 01 gói ma túy kích thước (4x5)cm có viền màu xA cho vào bao thuốc lá có chữ THĂNG LONG rồi quay lại chỗ Quốc A. Trên đường về, S muốn bán gói ma túy kích thước (3x3,5)cm có viền màu đỏ cho thA niên đã hẹn trước đó với giá 1.000.000 đồng nên nói Quốc A chở S đến khu vực cầu Đỏ, thuộc xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để xử lý công việc thì Quốc A đồng ý. S dùng điện thoại nhắn tin qua tài khoản Telegram của thA niên hẹn giao ma túy tại trước khu vực nhà nghỉ Thiên Phú thuộc thôn Đông Hòa, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả hai đến khu vực phía trước nhà nghỉ Thiên Phú thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ:

- 01 gói ni-lông có viền màu đỏ, kích thước (3x3,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu là A.

- 01 gói ni-lông có viền màu xanh, kích thước (4x5)cm, chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu là B.

- 01 vỏ bao thuốc lá ghi chữ THĂNG LONG.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi S2 màu xám, gắn sim số 0704621452 của Huỳnh Đình S; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 0988187521 của Đình Quốc A.

- 01 xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 43G1-314.09 của Đình Quốc A.

Theo Kết luận giám định số: 635 ngày 08/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong các bì niêm phong ký hiệu A, B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,126 gam; mẫu B: 0,162 gam. Tổng khối lượng là: 0,288 gam.

Về xử lý vật chứng: Đối với 0,049 gam (Mẫu A) và 0,069 gam (Mẫu B) ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định và toàn bộ tang vật còn lại hiện đang tiếp tục tạm giữ chờ kết quả xét xử của Tòa án.

* Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 11/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Đình S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Đình Quốc A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Huỳnh Đình S và bị cáo Đình Quốc A. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Huỳnh Đình S. - Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Đình S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Đình S từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Đình S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Đình S từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Đình S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

2. Đình Quốc A. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đình Quốc A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đình Quốc A từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đề nghị tịch sung công quỹ Ngân sách Nhà nước đối với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là: 01 điện thoại di động hiệu Redmi S2 màu xám, gắn sim số 0704621452 của Huỳnh Đình S; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 0988187521 của Đinh Quốc A.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02(hai) bì giấy đựng mẫu ma túy hoàn trả sau giám định ký hiệu A, B có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, chữ ký giám định viên và điều tra viên, mẫu ký hiệu A gồm 0,049 gam và bao gói mẫu; mẫu ký hiệu B gồm 0,069 gam và bao gói mẫu; 01 vỏ bao thuốc lá ghi chữ THĂNG LONG.

+ Đề nghị trả lại cho Công ty TNHH TMDV Tài chính Thăng Lợi xe 01 xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 43G1-314.09 đứng tên Đinh Quốc A.

- Tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Đình S và Đinh Quốc A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tra tụng tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Đình S và Đinh Quốc A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng Huỳnh Đình S đã liên hệ mua 800.000đ ma túy đá của một người không rõ nhân thân lai lịch thông qua ứng dụng Telegram nhằm bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi liên hệ được người bán, Huỳnh Đình S đã rủ Đinh Quốc A cùng sử dụng ma túy và nhờ Đinh Quốc A qua chợ đi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, trên đường về, S muốn bán gói ma túy kích thước (3x3,5)cm có viên màu đỏ cho thA niên đã hẹn trước đó với giá 1.000.000 đồng nên nói Quốc A chở S đến khu vực cầu Đỏ, thuộc xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để xử lý công việc thì Quốc A đồng ý. S dùng điện thoại nhắn tin qua tài khoản Telegram của thA niên hẹn giao ma túy tại trước khu vực nhà nghỉ Thiên Phú thuộc thôn Đông Hòa, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả hai đến khu vực phía trước nhà nghỉ Thiên Phú thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang bắt quả tang. Tang vật bị thu giữ: 01 gói ni-lông có viên màu đỏ, kích thước (3x3,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng,

được niêm phong, ký hiệu là A; 01 gói ni-lông có viền màu xA, kích thước (4x5)cm, chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu là B.

Tại bản kết luận giám định số 635 ngày 08/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn màu trắng trong các bì niêm phong ký hiệu A, B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,126 gam; mẫu B: 0,162 gam. Tổng khối lượng là: 0,288 gam.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Đình S đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Đình Quốc A phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Huỳnh Đình S và Đình Quốc A nhận thức rõ được những tác hại của ma túy, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân cũng như có tiền tiêu xài nên bị cáo Huỳnh Đình S có hành vi tàng trữ 0,126 gam ma túy đá nhằm bán lại cho người khác kiếm lời và tàng trữ 0,162 gam ma túy đá nhằm mục đích sử dụng; còn bị cáo Đình Quốc A có hành vi tàng trữ 0,288 gam ma túy đá nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

Trong vụ án này bị cáo Huỳnh Đình S là người khởi xướng, còn bị cáo Đình Quốc A là người giúp sức, chở bị cáo Huỳnh Đình S đi mua ma túy về sử dụng. Vì vậy, đối với tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” mức án của hai bị cáo ngang nhau.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Huỳnh Đình S và Đình Quốc A trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đình Quốc A có cha ruột, mẹ ruột được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính thì cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, cụ thể:

- Đối với bị cáo Huỳnh Đình S: + Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- + Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Đối với bị cáo Đình Quốc A: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi S2 màu xám, gắn sim số 0704621452 của Huỳnh Đình S; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 0988187521 của Đinh Quốc A dùng để liên lạc mua ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) bì giấy đựng mẫu ma túy hoàn trả sau giám định ký hiệu A, B có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, chữ ký giám định viên và điều tra viên, mẫu ký hiệu A gồm 0,049 gam và bao gói mẫu; mẫu ký hiệu B gồm 0,069 gam và bao gói mẫu; 01 vỏ bao thuốc lá ghi chữ THĂNG LONG. Đây là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 43G1-314.09 đứng tên Đinh Quốc A. Bị cáo Đinh Quốc A đã bán cho Công ty TNHH TMDV Tài chính Thắng Lợi (chưa S tên đổi chủ) sau đó bị cáo thuê lại. Công ty TNHH TMDV Tài chính Thắng Lợi không biết bị cáo Đinh Quốc A sử dụng làm phương tiện phạm tội, vì vậy cần trả lại cho Công ty TNHH TMDV Tài chính Thắng Lợi.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng đã bán ma túy cho S và người mua ma túy của S hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh, làm rõ là có cơ sở.

[8] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Đình S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo Đinh Quốc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Đình S **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/7/2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Đình S **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/7/2024.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Đình S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **04 (bốn)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 31/7/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quốc A **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31/7/2024.

3. Về hình phạt bổ sung:

- Đối với bị cáo Huỳnh Đình S:
 - + Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), sung vào công quỹ Nhà nước.
 - + Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), sung vào công quỹ Nhà nước.
- Đối với bị cáo Đinh Quốc A: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì giấy đựng mẫu ma túy hoàn trả sau giám định ký hiệu A, B có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng, chữ ký giám định viên và điều tra viên, mẫu ký hiệu A gồm 0,049 gam và bao gói mẫu; mẫu ký hiệu B gồm 0,069 gam và bao gói mẫu; 01 vỏ bao thuốc lá ghi chữ THĂNG LONG.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi S2 màu đen, gắn sim số 0704621452; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 0988187521.
- Trả lại cho Công ty TNHH TMDV Tài chính Thắng Lợi 01 xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát 43G1-314.09.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) mỗi bị cáo Huỳnh Đình S và Đinh Quốc A phải chịu.

6. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ, VT.

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

